

Bản án số: 55/2017/DS-ST

Ngày: 28/9/2017

“V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG - TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Đang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Danh Hưởng.

2. Bà Nguyễn Hồng Lành.

Thư ký Tòa án: Ông Tạ Văn Cung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long: Bà Đoàn Vũ Loan – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2017/TLST – DS ngày 10 tháng 4 năm 2017, về việc: ***“Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”***, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2017/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 116/2017/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Th.H - sinh năm 1951; Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Ông Hoàng T.Th – sinh năm 1962; Bà Lê Th.M - sinh năm 1963.

Anh Hoàng Ch.H - sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Hoàng Ch.H: Ông Hoàng T.Th – sinh năm 1962; Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Bà H, ông Th và bà M có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 4 năm 2017 và các lời khai có trong hồ sơ vụ án bà Lê Th.H trình bày:

- Lần thứ nhất bà bị anh Hoàng Ch.H nắm tay và vịn tay bà làm cho bà bị trật tay, nên bà đã đi chít và mua thuốc uống, tiền chít thì không có hóa đơn, tiền mua thuốc thì có xác nhận của người bán thuốc, số tiền mua thuốc uống là 300.000đ, nên bà H yêu cầu anh Hảo bồi thường cho bà H tiền thuốc 300.000đ và bồi thường tổn thất tinh thần 3.000.000đ. Sau khi anh Hảo nắm và vịn tay bà H xong thì ông Th chửi bà H, cho rằng bị ông Th chửi làm bà H bị tổn thất về mặt tinh thần nên yêu cầu ông Th bồi thường số tiền 3.000.000đ.

- Lần thứ hai bà H xác định khi bà đi bán xôi về thì bị bà M cầm dao đòi chém, cho rằng việc bà M chửi và đòi chém làm bà H bị tổn thất về mặt tinh thần nên yêu cầu bà M bồi thường số tiền 3.000.000đ.

* Bị đơn Hoàng T.Th trình bày: Ông Th không có chửi bà H như bà H trình bày, nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà H.

* Bị đơn Lê Th.M trình bày: Bà M không có chửi bà H như bà H trình bày, nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà H.

* Anh Hảo được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

* Ngày 06 tháng 7 năm 2017 ông Th và bà M có yêu cầu phản tố đối với bà H: Ông Th yêu cầu bà H bồi thường tiền tổn thất tinh thần do bị bà H chửi với số tiền 3.000.000đ và bồi thường tiền mất thu nhập là 10.000.000đ. Bà M yêu cầu bà H bồi thường tổn thất tinh thần do bị bà H chửi với số tiền 5.000.000đ và tiền mất thu nhập là 2.000.000đ.

* Bà H xác định bà H không có chửi ông Th và bà M nên không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Th và bà M.

* *Tại phiên tòa:*

- Nguyên đơn Lê Th.H giữ nguyên yêu cầu và ý kiến. Không cung cấp tài liệu chứng cứ mới.

- Bị đơn bà Lê Th.M và ông Hoàng T.Th giữ nguyên yêu cầu và ý kiến. Không cung cấp tài liệu chứng cứ mới.

- Ông Th xác định anh Hảo không có chửi và không có nắm vịn tay bà H, anh Hảo không đồng ý yêu cầu của bà H.

* ***Ý kiến của Kiểm sát viên:***

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán và Thư ký kể từ khi thụ lý vụ án đến khi ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đối với Hội đồng xét xử và Thư ký tính từ thời điểm bắt đầu phiên tòa cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Các đương sự tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Th.H đối với anh Hảo, ông Th và bà M.

+ Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bà M và ông Th đối với bà H.

*** Các tình tiết của vụ án:**

- Bà H xác định anh Hảo nắm và bẻ tay bà H dẫn đến bà H bị trật tay, anh Hảo không thừa nhận có nắm và bẻ tay bà H, bà H không chứng minh được cho lời trình bày của bà H.

- Bà H xác định ông Th chửi bà H, ông Th không thừa nhận, bà H không chứng minh được cho lời trình bày của bà H.

- Bà H xác định bà M chửi và đòi chém bà, bà M không thừa nhận, bà H không chứng minh được cho lời trình bày của bà H.

- Ông THnh và bà M xác định bà H chửi vợ chồng bà, bà H không thừa nhận, ông Th và bà M không chứng minh được cho lời trình bày của ông, bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án dân sự: Bà Lê Th.H khởi kiện yêu cầu anh Hảo, bà M và ông Th bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, được Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý - giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về căn cứ bồi thường thiệt hại: Phải có thiệt hại xảy ra; phải có hành vi trái pháp luật; Phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật; Phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây thiệt hại.

[3] Về nghĩa vụ chứng minh của đương sự: Tại khoản 1 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự thì: *"Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp..."*.

[4] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà H đối với anh Hảo: Bà H cho rằng anh Hảo nắm và vặn tay bà H làm cho tay bà H bị trật, bà H đã mua thuốc uống hết 300.000đ và không đi bán được 10 ngày mất thu nhập 1.500.000đ và tiền tổn thất tinh thần 3.000.000đ. Anh Hảo không thừa nhận có nắm và vặn tay bà H, không đồng ý bồi thường theo yêu cầu bà H. Những người làm chứng bà H cung cấp là bà Đạm khi thì khai nhìn thấy anh Hảo nắm tay bà H, khi thì khai không biết gì về việc anh Hảo nắm và vặn tay bà H, người làm chứng còn lại là bà Hồng xác định có nhìn thấy Hảo nắm tay bà H nhưng không nhớ là nắm tay trái hay tay phải; Người làm chứng của anh Hảo là ông Khanh thì xác định không nhìn thấy anh Hảo nắm tay bà H. Về thương tích của bà H thì khi sự việc xảy ra không được chính quyền địa phương lập biên bản và cũng không có xác nhận của cơ sở y tế nào thể hiện bà H bị thương tích. Việc bà H đi mua thuốc uống như bà H trình bày không chứng minh được bà H bị thương tích và không chứng minh được có liên quan đến anh Hảo. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ không chấp nhận yêu cầu của bà H đối với anh

Hảo.

[5] Xét yêu cầu của bà H đối với ông Th: Bà H xác định ông Th chửi bới, sỉ nhục bà H làm bà mất danh dự nhân phẩm, dẫn đến bị tổn thất về mặt tinh thần, nên yêu cầu ông Th bồi thường tổn thất tinh thần cho bà H số tiền 3.000.000đ. Ông Th không thừa nhận lời trình bày của bà H, bà H không chứng minh được cho trình bày của bà H là có căn cứ và hợp pháp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

[6] Xét yêu cầu của bà H đối với bà M: Bà H xác định bà M cầm dao đe dọa chém bà H làm cho bà H lo sợ dẫn đến tổn thất về mặt tinh thần, nên bà H yêu cầu bà M bồi thường tổn thất tinh thần cho bà H số tiền 3.000.000đ. Bà M không thừa nhận lời trình bày của bà H, bà H không chứng minh được cho trình bày của bà H là có căn cứ và hợp pháp, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

[7] Tại phiên tòa bà H yêu cầu ông Th, bà M và anh hảo phải bồi thường thêm cho bà H 2.000.000đ tiền xe và tiền thuê viết đơn. Yêu cầu của bà H là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của bà H.

[8] Xét yêu cầu phản tố của ông Th và bà M: Bà M và ông Th xác định bà H có hành vi nói xấu gia đình ông bà, là cho vợ chồng bà mất danh dự, uy tín, nhân phẩm của ông bà, nên đã yêu cầu bà H bồi thường tổn thất tinh thần cho vợ chồng ông bà 8.000.000đ và bồi thường tiền mất thu nhập khi bị bà H yêu cầu tại ấp, xã và Tòa án với số tiền là 12.000.000đ. Tuy nhiên, ông Th và bà M không cung cấp được tài liệu, chứng cứ cứ minh bà H có hành vi xúc phạm ông Th và bà M làm cho ông bà bị thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và uy tín. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Th và bà M đối với bà H

[9] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên về thủ tục tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án là đúng, nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 91 và khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 592 của Bộ luật dân sự 2005 và Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Th.H đối với anh Hảo, ông Th và bà M; Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của ông Th và bà M đối với bà H.

[11] Về án phí: Miễn án phí cho các đương sự.

[12] Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 91, 147, 227, 228, 244, 271, 273, 278 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 592 của Bộ luật dân sự 2005;
- Áp dụng Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Th.H đối với ông Hoàng T.Th, bà Lê Th.M và anh Hoàng Ch.H.

2. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Hoàng T.Th và bà Lê Th.M đối với bà Lê Th.H.

3. Về án phí dân sự: Miễn án phí cho các đương sự.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị Bản án theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Đang